**Tiết19: Văn bản 2**

**THƠ CA**

*Ra- xun Gam- za- tốp*

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực:**

- Vận dụng kĩ năng đọc để hiểu nội dung bài thơ

- Liên hệ, kết nối với văn bản Về hình tượng bà Tú trong bài thơ Thương vợ, Ý nghĩa văn chương để hiểu hơn chủ điểm Giá trị của văn chương.

- Giao tiếp và hợp tác: Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Tự chủ và tự học, tự thu thập, tổng hợp và phân loại thông tin

**2. Phẩm chất:** Trung thực và có trách nhiệm với ý kiến của mình

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Thiết bị dạy học**

- Kế hoạch bài dạy

- SGK, SGV

- Máy chiếu, máy tính

**2. Học liệu:** Phiếu học tập, trò chơi

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh kết nối vào nội dung bài học

**b. Nội dung**: GV tổ chức hoạt động

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV tổ chức hoạt động ĐUỔI HÌNH BẮT CHỮ**

+ Thơ ca

+ Hành trình

+ Nghỉ ngơi

+ Lao lực

+ Dừng chân

+ Hát ru

***🡪 GV dẫn dắt vào bài học:*** *Những từ ngữ đó có ý nghĩa như thế nào? Nó liên quan đến nhau như thế nào? Cô mời cả lớp cùng bắt đầu vào bài học ngày hôm nay luôn nha!*

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Phần I. Trải nghiệm cùng văn bản**

**a. Mục tiêu:** Đọc văn bản và thực hiện một số kĩ thuật đọc thông qua việc trả lời một số câu hỏi trong khi đọc

**b. Nội dung**: GV đặt câu hỏi liên quan đến nội dung bài học.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **-** GVhướng dẫn học sinh đọc văn bản, HS còn lại chú ý đánh giá phần đọc của bạn qua **BẢNG KIỂM KĨ NĂNG ĐỌC DIỄN CẢM**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Có** | **Không** | | Đọc trôi chảy, không bỏ từ, thêm từ |  |  | | Ngắt giọng phù hợp, thể hiện đúng nhịp điệu câu văn |  |  | | Thể hiện được các trạng thái, cảm xúc của nhân vật |  |  |   **- GV đặt câu hỏi gợi dẫn:** Trình bày hiểu biết của em về tác giả và tác phẩm  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS quan sát, lắng nghe, trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung | **I. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Đọc**  **2. Tìm hiểu chung**  **a. Tác giả**  **- Ra- xun Gam- za- tốp (1923 – 2003)**  - Nhà thơ nổi tiếng của nước Cộng hoà Đa-ghe-xtan, thuộc Liên Bang Nga  - Thơ ông tràn đầy tình yêu với quê hương, con người, cuộc sống và hướng tới việc xây đắp tình hữu nghị giữa các dân tộc.  - **Sáng tác tiêu biểu:** *Đa-ghe-xtan của tôi; Trái tim tôi thuộc về những ngọn núi, Bánh xe cuộc đời…*  **b. Tác phẩm**  **- Xuất xứ**: in trong *Đa-ghe-xtan của tôi,* Phan Hồng Giang dịch, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2016.  **- Thể loại:** thơ tự do  **- PTBĐ:** biểu cảm |

**Phần II. Suy ngẫm và phản hồi**

**a. Mục tiêu:** Nắm được

- Nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, BPTT

- Tình cảm, cảm xúc của tác giả

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi, hoàn thành phiếu học tập

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV tổ chức hoạt động NHANH TAY- TINH MẮT:** Khoanh vào những hình ảnh mà tác giả sử dụng để so sánh với thơ ca?  **- GV tổ chức hoạt động CHIA SẺ CẢM XÚC:** Em thích hình ảnh nào nhất? Vì sao?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS suy nghĩ, tham gia hoạt động và trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá. | **II. Suy ngẫm và phản hồi**  **1. Nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, BPTT**  **- BPTT: so sánh**  **- Hình ảnh, từ ngữ đặc sắc**:  *nghỉ ngơi, việc đầy lao lực, chỗ dừng chân, cuộc hành trình, bài hát ru, ước mơ mùa xuân, khát vọng chiến công, bà mẹ, người yêu, con gái, trái núi cao không thể tới, cánh chim sà đậu xuống lòng bàn tay, đôi cánh nâng tôi bay, vũ khí trong trận đánh…*  **🡪 Vẻ đẹp, sự gần gũi, quen thuộc của thơ ca trong cuộc sống con người** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi gợi dẫn:** Em hiểu như thế nào về tâm nguyện của nhà thơ: “Tôi nguyện suốt đời trung thực sống cho thơ”?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS suy nghĩ, trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá. | **2. Tình cảm, cảm xúc của tác giả**  ***“Tôi nguyện suốt đời trung thực sống cho thơ”?***  - Thơ ca là mục tiêu quan trọng trong cuộc đời  - Mong muốn được chân thành đóng góp bút lực và tiếng nói của mình cho thơ ca để cùng thơ ca tái hiện lại và tô điểm thêm cho mọi khoảnh khắc của đời sống.  - Thông qua thơ ca để giãi bày cảm xúc, thể hiện niềm trung thực của bản thân với cuộc đời |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS khái quát nội dung nghệ thuật của bài  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Lựa chọn từ ngữ, hình ảnh đặc sắc  - Kết hợp sử dụng nhiều BPTT  **2. Nội dung**  Văn bản nói về vẻ đẹp và ý nghĩa của thơ ca đối với đời sống và tâm hồn của mỗi con người. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV tổ chức trò chơi TƯỚI HOA**

**1. Biện pháp tu từ nổi bật được tác giả sử dụng trong văn bản là:**

🡪 So sánh

**2. Tác giả của bài thơ “Thơ ca” là ai?**

🡪 Ra- xun Gam- za- tốp

**3. Nội dung chính của bài “Thơ ca” là gì?**

🡪 Văn bản nói về vẻ đẹp và ý nghĩa của thơ ca đối với đời sống và tâm hồn của mỗi con người.

**4. Điền từ còn thiếu vào chỗ chấm để hoàn thành những câu thơ sau:**

Khi tôi nhỏ thơ giống như (1)…,

Tôi lớn lên, thơ lại giống (2)…,

Chăm sóc tuổi già, thơ sẽ là (3)…

🡪 (1) Bà mẹ, (2) người yêu, (3) con gái

**5. Em hãy học thuộc và đọc diễn cảm lại khổ thơ sau (2 phút)**

Là công việc tận cùng? Là rảnh rỗi bắt đầu?  
Là cuộc hành trình ư? Hay chỉ là chỗ nghỉ?  
Tôi chỉ biết về tôi, thơ vẫn là hai vế:  
Rảnh rỗi và việc làm; chỗ nghỉ với hành trình

**6. Phần quà may mắn**

Em được xóa một điểm xấu

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV nêu nhiệm vụ::** Từ bài thơ, em có suy nghĩ gì về vai trò của thơ ca nói riêng, văn chương nói chung với tâm hồn mỗi người.

**Ví dụ:**

Từ bài thơ, ta có thể thấy trong mỗi giai đoạn của đời người, trong mỗi khoảnh khắc, sự kiện của đời sống, thơ ca đều cất lên tiếng hát của mình. Lúc là lời hát ru êm ả dành cho những bé thơ, lúc là lời thủ thỉ tâm tình cho những người đang yêu, khi lại là tình yêu thương, săn sóc, vỗ về dành cho những người lớn tuổi, khi lại là khúc ca đầy nhiệt huyết, khát vọng của cả một dân tộc khi đất nước phải chịu cảnh xâm lăng… Dù trong hoàn cảnh nào, thơ ca luôn chạm đến trái tim ta, làm rung lên biết bao cảm xúc, khơi dậy biết bao sự cảm thông và thương yêu trong mỗi tâm hồn người. Đó chính là vai trò của thơ ca trong cuộc sống của chúng ta.

IV-HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

1.Bài vừa học: Nắm nội dung bài học

2.Bài sắp học: Thực hành TV: Cách tham khảo, trích dẫn tài liệu để tránh đạo văn.

-Đọc và trả lời câu hỏi sgk/32,42